

## TỈ LỆ CÁC NỘI DUNG KIẾN THỨC

Nội dung/Chủ đề	Tỉ lệ % dự kiến theo TT32		KHDH nhà trường xây dựng					
	Tỉ lệ %	Số tiết	Học kì I		Học kì II		Cả năm	
			Tỉ lệ %	Số tiết	Tỉ lệ %	Số tiết	Tỉ lệ %	Số tiết
<b>Máy tính và cộng đồng</b>	6%	2	2,9%	1			2,9%	1
<b>Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm trao đổi thông tin</b>	11%	4	8,6%	3			8,6%	3
<b>Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số</b>	3%	1	2,9%	1			2,9%	1
<b>Ứng dụng tin học</b>	45%	16	25,7%	9	11,4%	4	37,1%	13
<b>Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính</b>	23%	8			22,8%	8	22,8%	8
<b>Hướng nghiệp với Tin học</b>	6%	2			2,9%	1	2,9%	1
<b>Đánh giá định kỳ</b>	6%	2	11,4%	4	11,4%	4	22,8%	8
<b>Tổng</b>	100%	35	51,5%	18	48,5%	17	100%	35

Thời gian	Thời lượng	Nội dung/Chủ đề						Thời điểm KT	
		Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng	Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm trao đổi thông tin	Chủ đề 3. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Chủ đề 4. Ứng dụng tin học	Chủ đề 5. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Chủ đề 6. Hướng nghiệp với Tin học	TX	ĐK
<b>Học kỳ 1</b> (18 tuần)	18 tuần x 1 tiết = 18 tiết	1 tiết	3 tiết	1 tiết	9 tiết			Tuần: 5, 14	GK: Tuần 9 CK: Tuần 18
<b>Học kỳ 2</b> (17 tuần)	17 tuần x 1 tiết = 17 tiết				4 tiết	8 tiết	1 tiết	Tuần: 22, 30	GK: Tuần 27 CK: Tuần 35
<b>Cả năm</b> (35 tuần)	35 tuần x 1 tiết = 35 tiết	1 tiết	3 tiết	1 tiết	13 tiết	8 tiết	1 tiết		8 tiết

### I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 5 Số học sinh: 201

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 01 Trình độ đào tạo: Đại học: 1

3. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập

4.

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	PHÒNG MÁY TÍNH	02	Các tiết học kết hợp thực hành và bài thực hành	

## II. Kế hoạch dạy học

Học kì	Số tuần	Số tiết/tuần
I	18	18 tuần x 1 tiết = 18 tiết
II	17	17 tuần x 1 tiết = 17 tiết

Tuần	Tiết	Tên bài học	Yêu cầu cần đạt
<b>Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng</b>			
1	1	Bài 1. Lịch sử công cụ tính toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính.</li> <li>- Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.</li> </ul>
<b>Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin</b>			
2	2	Bài 2. Thông tin trong môi trường số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lý hiệu quả.</li> <li>- Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh họa.</li> </ul>
3	3	Bài 3. Thực hành: Khai thác thông tin số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lý và trao đổi thông tin trong môi trường số. Nêu được ví dụ minh họa.</li> </ul>
4	4	Bài 3. Thực hành: Khai thác thông tin số (tiếp)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ động tìm kiếm được thông tin để thực hiện nhiệm vụ cụ thể.</li> <li>- Đánh giá được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh họa.</li> </ul>
<b>Chủ đề 3. Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số</b>			

5	5	Bài 4. Đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết và giải thích được một số biểu hiện vi phạm đạo đức và pháp luật, biểu hiện thiếu văn hóa khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số.</li> <li>- Bảo đảm được các sản phẩm số do bản thân tạo ra thể hiện được đạo đức, tính văn hóa và không vi phạm pháp luật.</li> </ul>
<b>Chủ đề 4. Ứng dụng tin học</b>			
6	6	Bài 5. Sử dụng bảng tính giải quyết bài toán thực tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được sự thay đổi địa chỉ tương đối trong công thức khi sao chép công thức.</li> </ul>
7	7	Bài 5. Sử dụng bảng tính giải quyết bài toán thực tế (tiếp)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích được sự khác nhau giữa địa chỉ tương đối và địa chỉ tuyệt đối của một ô tính.</li> <li>- Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế.</li> <li>- Sao chép được dữ liệu từ các tệp văn bản, trang trình chiếu sang trang tính.</li> </ul>
8	8	Ôn tập giữa kỳ I	
9	9	Kiểm tra giữa kỳ I	
10	10	Bài 6. Sắp xếp và lọc dữ liệu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng được phần mềm bảng tính trợ giúp giải quyết bài toán thực tế.</li> <li>- Nêu được một số tình huống thực tế cần sử dụng các chức năng sắp xếp và lọc dữ liệu.</li> </ul>
11	11	Bài 6. Sắp xếp và lọc dữ liệu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được các thao tác lọc, sắp xếp dữ liệu của phần mềm bảng tính.</li> </ul>
12	12	Bài 7. Trình bày dữ liệu bằng biểu đồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số tình huống thực tế cần sử dụng các chức năng tạo biểu đồ.</li> <li>- Thực hiện được các thao tác tạo biểu đồ của phần mềm bảng tính.</li> </ul>
13	13	Bài 8a. Làm việc với danh sách dạng liệt kê và hình ảnh trong văn bản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được các thao tác: tạo danh sách dạng liệt kê; chèn thêm, xóa bỏ, co giãn hình ảnh; vẽ hình đồ họa trong văn bản,...</li> <li>- Tạo được sản phẩm là văn bản có tính thẩm mỹ phục vụ nhu cầu thực tế.</li> </ul>
14	14	Bài 8a. Làm việc với danh sách dạng liệt kê và hình ảnh trong văn bản (tiếp)	

15	15	Bài 9a. Tạo đầu trang, chân trang cho văn bản	- Thực hiện được các thao tác: đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang.
16	16	Bài 9a. Tạo đầu trang, chân trang cho văn bản (tiếp)	- Tạo được sản phẩm là văn bản có tính thẩm mỹ phục vụ nhu cầu thực tế.
17	17	Ôn tập cuối kỳ I	
18	18	Kiểm tra cuối kỳ I	
19	19	Bài 10a. Định dạng nâng cao cho trang chiếu	- Chọn đặt được màu sắc, cỡ chữ hài hòa và hợp lí với nội dung. - Thực hiện được thao tác đánh số trang, thêm đầu trang và chân trang.
20	20	Bài 10a. Định dạng nâng cao cho trang chiếu (tiếp)	
21	21	Bài 11a. Sử dụng bản mẫu tạo bài trình chiếu	- Sử dụng được các bản mẫu (template). - Đưa được vào trong trang chiếu đường dẫn đến video hay tài liệu khác.
22	22	Bài 11a. Sử dụng bản mẫu tạo bài trình chiếu (tiếp)	- Tạo được các sản phẩm số phục vụ học tập, giao lưu và trao đổi thông tin.
<b>Chủ đề 5. Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính</b>			
23	23	Bài 12. Từ thuật toán đến chương trình	- Mô tả được kịch bản đơn giản dưới dạng thuật toán và tạo được một chương trình đơn giản.
24	24	Bài 12. Từ thuật toán đến chương trình (tiếp)	- Hiểu được chương trình là dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện một thuật toán.
25	25	Bài 13. Biểu diễn dữ liệu	- Nêu được khái niệm hằng, biến, kiểu dữ liệu, biểu thức và sử dụng được các khái niệm này ở các chương trình đơn giản trong môi trường lập trình trực quan.
26	26	Ôn tập giữa kỳ II	
27	27	Kiểm tra giữa kỳ II	
28	28	Bài 13. Biểu diễn dữ liệu (tiếp)	- Nêu được khái niệm hằng, biến, kiểu dữ liệu, biểu thức và sử dụng được các khái niệm này ở các chương trình đơn giản trong môi trường lập trình trực quan.
29	29	Bài 14. Cấu trúc điều khiển	- Thể hiện được cấu trúc tuần tự, rẽ nhánh và lặp ở chương trình trong môi trường lập trình trực quan.
30	30	Bài 14. Cấu trúc điều khiển (tiếp)	

31	31	Bài 15. Gỡ lỗi	- Chạy thử, tìm lỗi và sửa được lỗi cho chương trình.
32	32	Bài 15. Gỡ lỗi (tiếp)	
<b>Chủ đề 6. Hướng nghiệp với Tin học</b>			
33	33	Bài 16. Tin học và nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số nghề nghiệp mà ứng dụng tin học sẽ làm tăng hiệu quả công việc.</li> <li>- Nêu được tên một số nghề thuộc lĩnh vực tin học và một số nghề liên quan đến ứng dụng tin học.</li> <li>- Nhận thức và trình bày được vấn đề bình đẳng giới trong việc sử dụng máy tính và trong ứng dụng tin học, nêu được ví dụ minh họa.</li> </ul>
34	34	Ôn tập cuối kỳ II	
35	35	Kiểm tra cuối kì II	

## 2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:

<b>Bài kiểm tra, đánh giá</b>	<b>Thời gian (1)</b>	<b>Thời điểm (2)</b>	<b>Yêu cầu cần đạt (3)</b>	<b>Hình thức (4)</b>
Giữa học kỳ I	45 phút	Tuần 9	Bài kiểm tra đánh giá tổng hợp các mức độ nhận thức (Nhận biết - Thông hiểu - Vận dụng - Vận dụng cao) của HS về kiến thức và các năng lực, phẩm chất qua các bài đã được học.	Bài kiểm tra viết gồm trắc nghiệm và tự luận
Cuối học kỳ I	45 phút	Tuần 18	Bài kiểm tra đánh giá tổng hợp các mức độ nhận thức (Nhận biết - Thông hiểu - Vận dụng - Vận dụng cao) của HS về kiến thức và các năng lực, phẩm chất qua các bài đã được học.	Bài kiểm tra viết gồm trắc nghiệm và tự luận
Giữa học kỳ II	45 phút	Tuần 27	Bài kiểm tra đánh giá tổng hợp các mức độ nhận thức (Nhận biết - Thông hiểu - Vận dụng - Vận dụng cao) của HS về kiến thức và các năng lực, phẩm chất qua các bài đã được học.	Bài kiểm tra viết gồm trắc nghiệm và tự luận

Cuối học kỳ II	45 phút	Tuần 35	Bài kiểm tra đánh giá tổng hợp các mức độ nhận thức (Nhận biết - Thông hiểu - Vận dụng - Vận dụng cao) của HS về kiến thức và các năng lực, phẩm chất qua các bài đã được học.	Bài kiểm tra viết gồm trắc nghiệm và tự luận
----------------	---------	---------	--	--

**Người lập**

**Tổ trưởng CM**

**BGH duyệt**

**Nguyễn Văn Sơn**

**Võ Hồng Thủy**

**Hoàng Ngọc Mến**

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN**